

MARKET INSIGHTS REPORTS

29.05.2025

PENNY STOCK ĐANG DẠY SỐNG



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Các chỉ báo kỹ thuật chưa vào vùng quá mua
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Cơ chế nguồn điện trong ngày của Bang California Mỹ
Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ 10 năm vẫn duy trì ở mức cao
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm và phiên giao dịch tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	368
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	163
Số cổ phiếu giảm giá	162
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	43

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	223
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	90
Số cổ phiếu giảm giá	74
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	59

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	377
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	163
Số cổ phiếu giảm giá	120
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	94

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	104,290.38	89,202.44	15,087.94
% KL toàn thị trường	11.26%	9.63%	
Giá trị	2,677,539	2,933,714	(256,175)
% GT toàn thị trường	12.77%	13.99%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	824.76	974.11	(149.35)
% KL toàn thị trường	11.26%	9.63%	
Giá trị	18,814	23,267	(4,453)
% GT toàn thị trường	1.43%	1.77%	

UPCOM

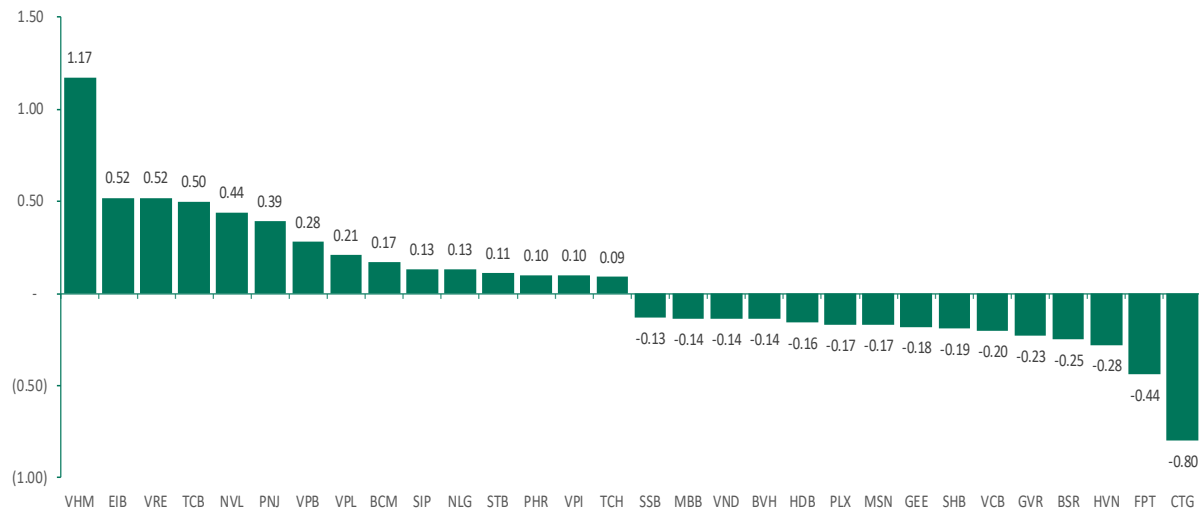
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	781.20	3,106.67	(2,325.47)
% KL toàn thị trường	1.42%	5.64%	
Giá trị	32,420	72,494	(40,074)
% GT toàn thị trường	5.15%	11.51%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	3,904,500	56,700	-100 (-0.18%)	9.39	2.31	6,038	473,767
2	VIC	4,732,400	97,000	0 (0%)	34.53	2.36	2,809	376,223
3	VHM	7,947,900	76,900	1,200 (1.59%)	9.99	1.41	7,696	315,860
4	BID	3,029,800	36,450	-50 (-0.14%)	8.84	1.64	4,122	255,929
5	TCB	14,712,100	30,800	300 (0.98%)	8.78	1.41	3,506	217,597
6	CTG	7,448,200	38,900	-650 (-1.64%)	8.10	1.36	4,805	208,893
7	FPT	2,933,000	117,100	-1,300 (-1.1%)	20.29	4.55	5,772	172,262
8	HPG	16,434,100	25,550	-50 (-0.2%)	12.88	1.39	1,984	163,424
9	VPL	175,500	88,500	500 (0.57%)	59.81	4.46	1,480	158,707
10	GAS	672,900	64,000	-100 (-0.16%)	13.95	2.33	4,587	149,931

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.07%	+8.69%	1,610
▼ Tài chính	-0.15%	+2.82%	107
> Tổ chức tín dụng	-0.09%	+2.95%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.64%	+2.42%	65
> Bảo hiểm	-0.23%	+0.57%	13
▶ Bất động sản	+1.14%	+47.77%	144
▼ Công nghiệp	-1.14%	+9.56%	388
> Vận tải	-1.88%	+7.45%	132
▶ Tư liệu sản xuất	+0.33%	+10.44%	211
▶ Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.54%	+44.01%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.33%	-8.63%	165
▶ Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.38%	-8.80%	158
> Đồ gia dụng và cá nhân	+0.15%	-3.88%	6
▶ Nguyên vật liệu	-0.18%	+0.40%	263
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.31%	+15.37%	263
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.39%	+0.07%	124
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.59%	+11.94%	33
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.20%	+45.91%	94
> Xe và linh kiện	+0.43%	-12.21%	12
▶ Tiện ích	-0.20%	+1.32%	149
▼ Viễn thông	+0.09%	-20.56%	47
> Viễn thông	+0.06%	-21.10%	22
> Truyền thông giải trí	+0.51%	-8.27%	25
▼ Công nghệ thông tin	-1.06%	-23.35%	14
> Phần mềm	-1.07%	-23.40%	7
> Phần cứng	+2.00%	-5.94%	5
▶ Bán dẫn	0%	-25.23%	2
▶ Năng lượng	-1.64%	-18.67%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.13%	+1.14%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.41%	+2.06%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-4.07%	-11.60%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.01 (- 0.00%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Bất động sản, dịch vụ tiêu dùng, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, truyền thông giarit rí, xe và linh kiện, dược phẩm sinh học, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, tư liệu sản xuất, viễn thông ...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VHM, NVL, VRE, KBC, BCM, TCH, KDH, SIP, NLG, IDC, HDG, VPL, VNG, OCH, VEF, VNZ, VNB, DRC, SRC, IMP, FIT, PNJ, DGW, VEA, VCG, CII, FOX, CTR ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) NVL tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng qua – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Đồng Nai đã tháo gỡ nhiều pháp lý cho NVL tại dự án của Đồng Nai tuy nhiên chúng tôi lưu ý hoạt động này chỉ là bước đầu, NVL vẫn sẽ gặp rất nhiều khó khăn bởi khi có quy hoạch, việc xác định nghĩa vụ tài chính sẽ vẫn khiến dòng tiền của doanh nghiệp gặp khó khăn và họ cần rất nhiều thời gian để vượt qua các trở ngại này bao gồm cả việc giải quyết các tranh chấp phát sinh nếu có với các dự án đã bán với NDT;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) TCH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với giá mục tiêu 21-22;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) BCM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình hai đáy và cổ phiếu đang ở kháng cự của đường “Confirmation Line”;
- ✓ Một Break out sẽ xác nhận mô hình hai đáy và giá mục tiêu 75;
- ✓ Hiện MA(50) cũng là kháng cự của cổ phiếu tương ứng với mốc 64;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iv) PNJ tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ PNJ có kháng cự 87 là vùng giá giới hạn của sóng 4 đối kháng. Một Break out sẽ xác nhận mô hình 5 sóng giảm sẽ kết thúc và cổ phiếu chuyển sang sóng tăng giá trung hạn;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(2) Chăm sóc sức khỏe, vận tải, năng lượng, phần mềm, dịch vụ tài chính, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, bảo hiểm, hàng tiêu dùng và trang trí, tiện ích, nguyên vật liệu, tổ chức tín dụng ...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như TNH, ACV, HVN, MVN, VJC, VTP, PHP, HAH, PVT, VSC, PVS, PVD, SSI, VND, VCI, HCM, FTS, BSI, CTS, MCH, VNM, MSN, SAB, HAG, QNS, BVH, BMI, GEE, GIL, PAC, GAS, REE, POW, GEG, HPG, GVR, DGC, DCM, DPM, VCB, BID, CTG, MBB, HDB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VTP giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành mô hình lá cờ của sóng xuống – Một dạng củng cố ngắn hạn nhưng đây vẫn là mẫu hình tiêu cực trong trung hạn. Do vậy, NĐT chưa thể tham gia mua cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) VSC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu xuất hiện hai đỉnh với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là vùng giá 20;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(iii) VND giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình Rising Wedge với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều ngắn hạn – Tuy nhiên, chúng ta chưa có Break Down ngắn hạn xác nhận;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iv) BID giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình Rising Wedge với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều ngắn hạn – Tuy nhiên, chúng ta chưa có Break Down ngắn hạn xác nhận;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Các chỉ báo kỹ thuật chưa vào vùng quá mua

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 304 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: NVL, NLG, EIB, MSB, PNJ, VRE, VIX, VCG, GMD, NKG... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: CTG, GEX, HPG, VHM, VIC, VSC, STB, SHB, MWG, VCI... Khối ngoại đang quay trở lại bán ròng trong vài phiên gần đây.

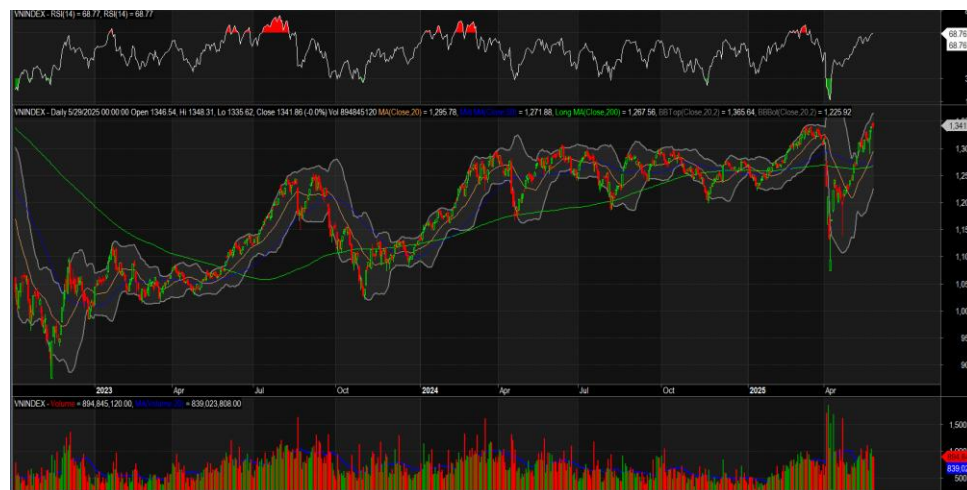
(ii) VN-Index đang bắt đầu gặp khó khăn ở vùng đỉnh cũ quanh mốc kháng cự 1,350 điểm và có thể xuất hiện một nhịp điều chỉnh. Tuy nhiên, về mặt điểm số có thể chúng ta rất khó đánh giá rằng sự điều chỉnh này sẽ diễn ra như thế nào bởi chúng ta thấy rằng dù độ rộng thị trường nghiêng về xu hướng giảm giá trong phiên hôm nay nhưng bộ tứ báo thủ “VRE, VIC, VHM, VPL” xanh điểm cũng sẽ giúp chỉ số duy trì đà tăng. Và do đó vẫn có khả năng sự điều chỉnh sẽ diễn ra theo mã cổ phiếu nhiều hơn là theo điểm số thị trường. Một điểm chúng tôi lưu ý là dù tăng rất mạnh trong giai đoạn vừa qua nhưng RSI(14) của VN-Index thậm chí chưa tiến vào vùng quá mua. Do vậy, về sức mạnh giá chúng ta vẫn có thể xuất hiện thêm chuỗi tăng giá nóng trong đây chỉ vào vào vùng quá mua. Điều này cũng có thể xảy ra nếu quá trình điều chỉnh theo mã hiện tại không làm cổ phiếu giảm sâu khiến người mua mất kiên nhẫn quay trở lại trong tuần sau.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như VCS, IDC, DDV, VGT, TNG, TCH, HHS, NLG, NVL, EIB và một loạt cổ phiếu Penny Stock như API, AGG, DL1, AAH...Ngoài ra nhóm cổ phiếu có tính đầu cơ là bất động sản cũng được đẩy giá với hàng loạt doanh nghiệp được tháo gỡ khó khăn về pháp lý bất động sản như PDR, HDC, CEO...Nhìn tổng thể chúng ta vẫn có sự xoay tua và dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu đang có nền giá thấp và rủi ro không thực sự lớn.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 03 mã cho tín hiệu mua, 12 mã cho tín hiệu bán, 15 mã cho tín hiệu đi ngang. VPB, GAS, VHM ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 57.14% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu VSC



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	455.94	455.76	456.13	YES	460.2	464.08	468.34	472.22	452.06	447.8	443.92	439.66
HNXINDEX	224.4	224.45	224.35	YES	225.5	226.7	227.8	229	223.2	222.1	220.9	219.8
UPINDEX	98.58	98.56	98.6	YES	98.96	99.3	99.68	100.02	98.24	97.86	97.52	97.14
VN30	1431.21	1431.03	1431.39	YES	1438.39	1445.22	1452.4	1459.23	1424.38	1417.2	1410.37	1403.19
VNINDEX	1341.93	1341.97	1341.9	YES	1348.24	1354.62	1360.93	1367.31	1335.55	1329.24	1322.86	1316.55
VNXALL	2199.99	2200.05	2199.92	YES	2209.64	2219.43	2229.08	2238.87	2190.2	2180.55	2170.76	2161.11
VN30FIM	1423.87	1423.95	1423.78	YES	1430.73	1437.77	1444.63	1451.67	1416.83	1409.97	1402.93	1396.07
VN30FIQ	1418.03	1419	1417.07	YES	1423.07	1430.03	1435.07	1442.03	1411.07	1406.03	1399.07	1394.03
VN30F2M	1423.07	1423.6	1422.53	YES	1429.13	1436.27	1442.33	1449.47	1415.93	1409.87	1402.73	1396.67
VN30F2Q	1418.5	1418.05	1418.95	YES	1424	1428.6	1434.1	1438.7	1413.9	1408.4	1403.8	1398.3
ACB	21.37	21.4	21.33	NO	21.43	21.57	21.63	21.77	21.23	21.17	21.03	20.97
BCM	62.67	62.9	62.43	NO	63.33	64.47	65.13	66.27	61.53	60.87	59.73	59.07
BID	36.35	36.3	36.4	NO	36.6	36.75	37	37.15	36.2	35.95	35.8	35.55
BVH	51.77	51.85	51.68	NO	52.13	52.67	53.03	53.57	51.23	50.87	50.33	49.97
CTG	39.1	39.2	39	NO	39.3	39.7	39.9	40.3	38.7	38.5	38.1	37.9
FPT	117.73	118.05	117.42	NO	118.37	119.63	120.27	121.53	116.47	115.83	114.57	113.93
GVR	29.68	29.83	29.54	NO	30.02	30.63	30.97	31.58	29.07	28.73	28.12	27.78
GAS	63.97	63.95	63.98	YES	64.23	64.47	64.73	64.97	63.73	63.47	63.23	62.97
HDB	22.22	22.3	22.13	NO	22.38	22.72	22.88	23.22	21.88	21.72	21.38	21.22
HPG	25.62	25.65	25.58	NO	25.73	25.92	26.03	26.22	25.43	25.32	25.13	25.02
LPB	32.08	32.13	32.04	NO	32.22	32.43	32.57	32.78	31.87	31.73	31.52	31.38
MBB	24.57	24.6	24.53	NO	24.68	24.87	24.98	25.17	24.38	24.27	24.08	23.97
MSN	63.5	63.55	63.45	YES	64.1	64.8	65.4	66.1	62.8	62.2	61.5	60.9
MWG	64.1	64	64.2	NO	64.8	65.3	66	66.5	63.6	62.9	62.4	61.7
PLX	35.08	35.17	34.99	NO	35.37	35.83	36.12	36.58	34.62	34.33	33.87	33.58
SAB	49.43	49.53	49.34	NO	49.62	49.98	50.17	50.53	49.07	48.88	48.52	48.33
SSB	18.47	18.5	18.43	NO	18.53	18.67	18.73	18.87	18.33	18.27	18.13	18.07
SHB	13.78	13.88	13.69	NO	13.97	14.33	14.52	14.88	13.42	13.23	12.87	12.68
SSI	23.63	23.7	23.57	NO	23.77	24.03	24.17	24.43	23.37	23.23	22.97	22.83
STB	41.15	41.08	41.22	NO	41.55	41.8	42.2	42.45	40.9	40.5	40.25	39.85
TCB	30.63	30.55	30.72	NO	30.97	31.13	31.47	31.63	30.47	30.13	29.97	29.63
TPB	13.4	13.4	13.4	YES	13.45	13.5	13.55	13.6	13.35	13.3	13.25	13.2
VCB	56.87	56.95	56.78	NO	57.03	57.37	57.53	57.87	56.53	56.37	56.03	55.87
VHM	75.97	75.5	76.43	NO	77.83	78.77	80.63	81.57	75.03	73.17	72.23	70.37
VIB	18.38	18.42	18.34	NO	18.47	18.63	18.72	18.88	18.22	18.13	17.97	17.88
VIC	97.37	97.55	97.18	NO	98.63	100.27	101.53	103.17	95.73	94.47	92.83	91.57
VJC	87.47	87.45	87.48	YES	87.73	87.97	88.23	88.47	87.23	86.97	86.73	86.47
VPB	18.23	18.27	18.19	NO	18.47	18.78	19.02	19.33	17.92	17.68	17.37	17.13
VNM	55.23	55.3	55.17	NO	55.37	55.63	55.77	56.03	54.97	54.83	54.57	54.43
VRE	27.38	27.25	27.52	NO	27.97	28.28	28.87	29.18	27.07	26.48	26.17	25.58

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	62,812,100	28,600,210	220	6.9
CEO	27,535,200	10,962,360	251	5.41
VSC	22,651,900	10,432,130	217	-6.99
HDC	8,554,800	3,868,410	221.15	6.67
NTL	6,490,000	2,124,160	306	6.96
NLG	6,268,500	2,932,990	214	3.65
KDH	4,526,300	2,201,720	205.58	0.85
VHG	2,871,600	393,690	729	5.88
PNJ	2,348,100	940,660	250	5.93
HVH	1,579,100	300,090	526.21	6.88
PHR	1,554,800	674,070	231	6.07
AGG	1,434,800	503,870	285	5.3
KVC	1,005,900	341,750	294	0
BCM	904,800	447,640	202	1.14
DGT	815,300	158,370	514.81	8.7
ACV	788,600	358,900	220	-2.4
ITQ	687,700	254,090	271	7.69
NDN	681,100	210,990	323	0
VIP	680,200	336,750	202	-2.72
HSV	663,500	117,710	563.67	2.63
PSD	565,200	115,380	490	4.17
L14	481,100	190,400	253	0.97
TTH	441,900	151,080	292	8
DAH	421,800	194,640	217	1.53
VCS	411,900	169,630	242.82	2.79
HTI	357,000	155,260	230	-2.2
DTI	279,700	85,740	326	14.29
PFL	189,900	65,660	289	0
SGT	182,100	85,370	213	0.83
SCJ	171,000	18,820	909	0
STK	161,600	57,510	281	1.13
BIG	161,000	63,750	253	4
HLD	160,900	54,130	297	0
TNT	152,400	53,470	285	2
ABI	143,400	45,570	315	0.71
PHC	142,200	57,590	247	-0.2
PWA	123,300	9,700	1,271	0
CDC	122,700	29,410	417	2.44
HOM	113,600	26,980	421	5
AMS	113,300	41,280	274	5.71

- Lưu ý: NVL, CEO...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
14-May	VPB	Mua	≤ 19.5	10% -20%	Buy KuMo Break Out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 28/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.947 VND/USD, tăng trở lại 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.750 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.144 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.970 VND/USD, tăng mạnh 50 đồng so với phiên 27/05. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.260 VND/USD và 26.360 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 28/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 4,12%; 1W 4,28%; 2W 4,36% và 1M 4,46%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,36%; 2W 4,40%, 1M 4,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động trái chiều, chốt phiên với mức: 3Y 2,20%; 5Y 2,47%; 7Y 2,80%; 10Y 3,10%; 15Y 3,23%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng kỳ hạn 7 ngày, 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 35 ngày và 3.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 3.858,42 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn. Có 1.314,1 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 2.544,32 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 52.618,84 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 28/05, KBNN đấu thầu thành công 3.875 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 39%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 3.600 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 30Y huy động được 275 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 15Y lần lượt gọi thầu 500 tỷ đồng và 2.000 tỷ đồng TP, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 10Y là 3,08% (+0,02 đpt), 30Y là 3,30% (+0,02 đpt).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

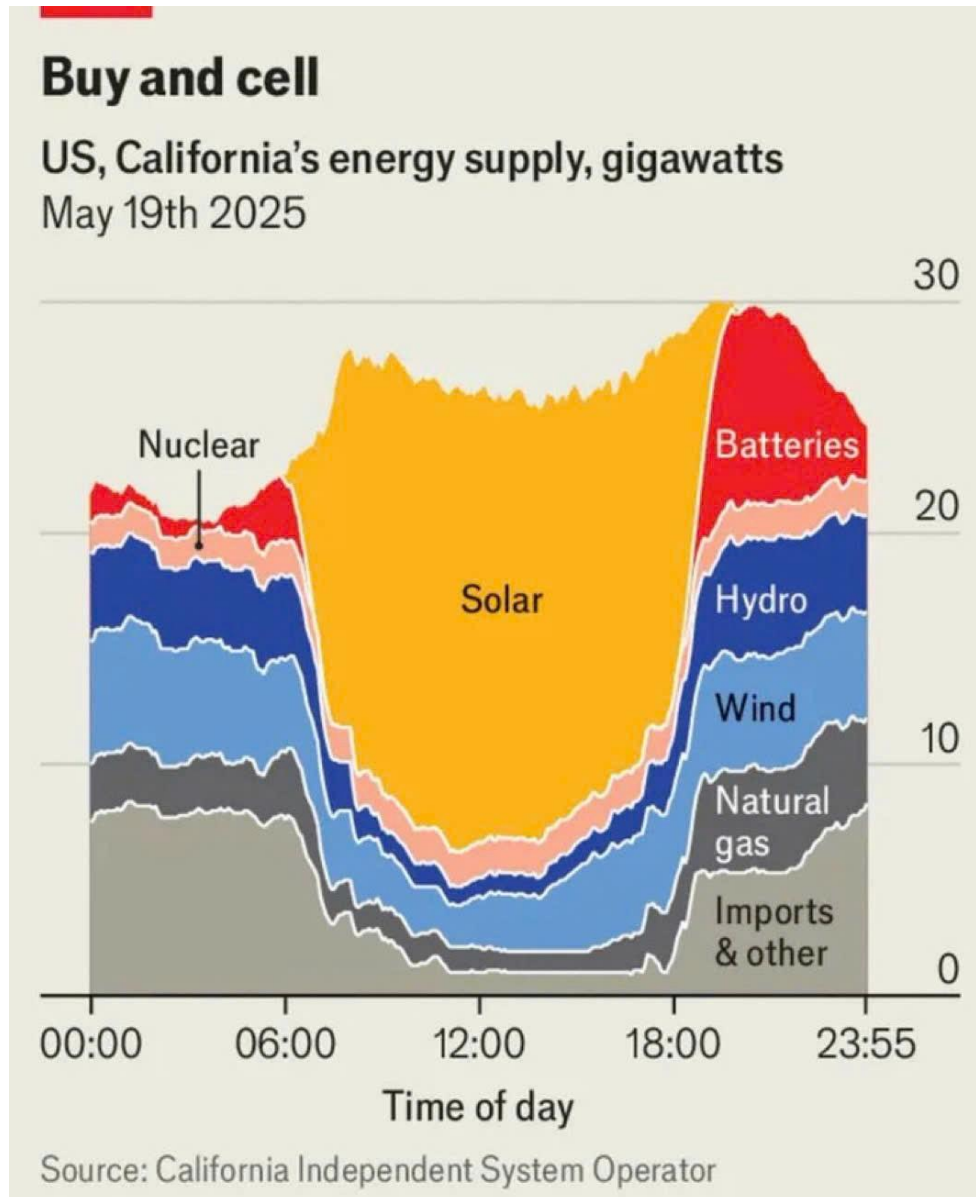
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

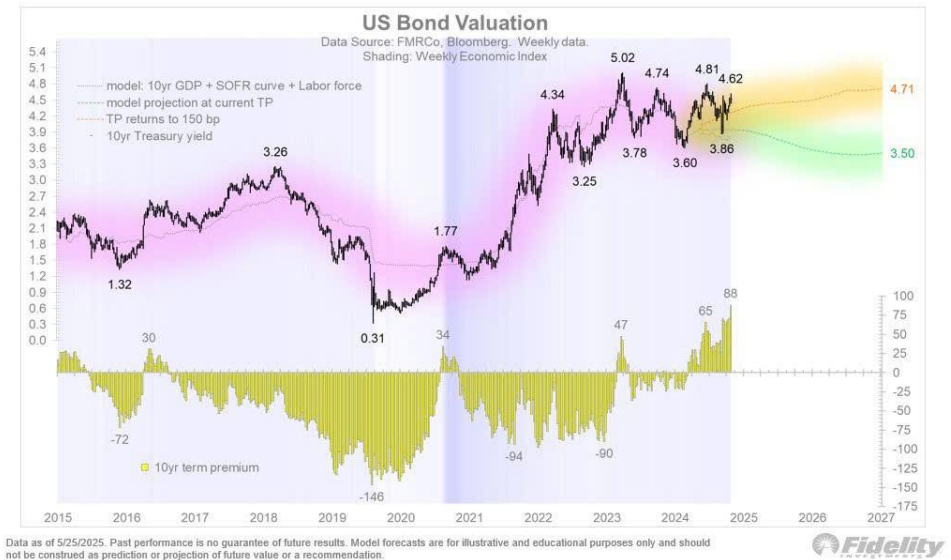
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Cơ chế nguồn điện trong ngày của Bang California Mỹ



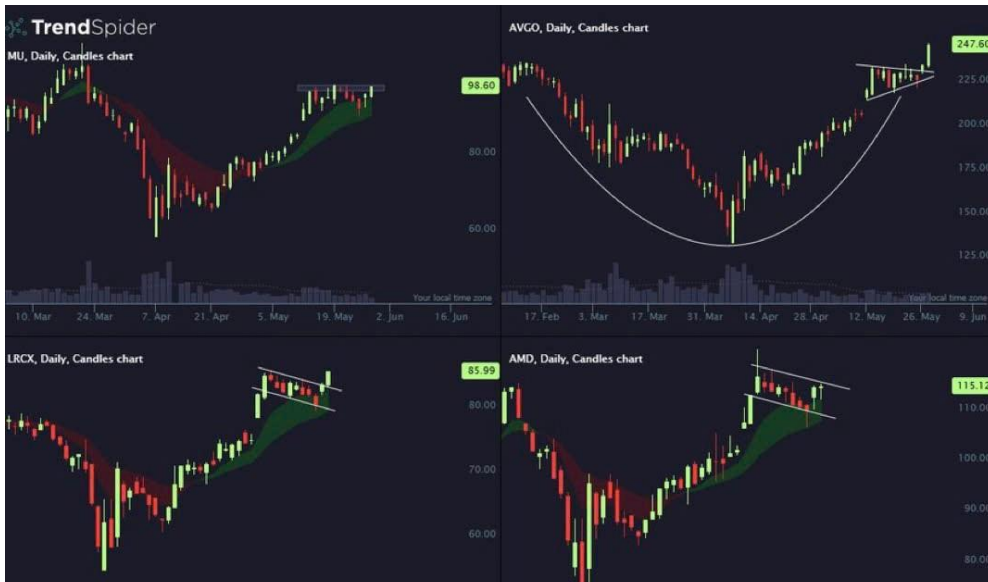
Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ 10 năm vẫn duy trì ở mức cao



NVIDIA tiếp tục bay cao nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng ấn tượng



Các cổ phiếu vừa và nhỏ vẫn tiếp tục thiết lập các mô hình tăng giá mới



TTCK Mỹ thường tăng mạnh hơn nếu tháng 5 tăng lớn hơn 5%

More Clues The Bulls Are In Charge

S&P 500 Performance After >5% In May

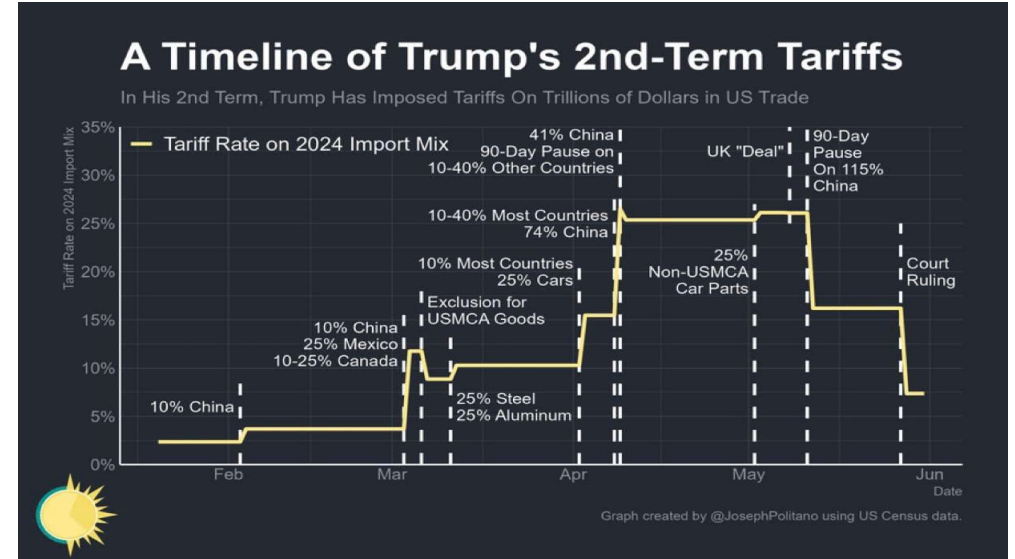
Year	Return In May	S&P 500 Future Returns			
		1 Month	3 Months	6 Months	12 Months
1985	5.4%	1.2%	-0.5%	6.7%	30.5%
1986	5.0%	1.4%	2.3%	0.8%	17.3%
1990	9.2%	-0.9%	-10.7%	-10.8%	7.9%
1997	5.9%	4.3%	6.0%	12.6%	28.6%
2003	5.1%	1.1%	4.6%	9.8%	16.3%
2009	5.3%	0.0%	11.0%	19.2%	18.5%
2025*	5.7%	?	?	?	?
Average		1.2%	2.1%	6.4%	19.9%
Median		1.2%	3.4%	8.2%	17.9%
% Higher		83.3%	66.7%	83.3%	100.0%

All Years Since 1950

Average	0.7%	2.2%	4.5%	9.2%
Median	1.0%	2.6%	4.9%	10.4%
% Positive	60.7%	66.0%	70.1%	73.8%

Source: Carson Investment Research, FactSet 05/28/2025

Thuế quan sẽ là tâm điểm trong ngày tới giữa chính quyền và tòa án sơ cấp



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

